

Bản án số: 41/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 25-7-2019

V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Viết Côi** và Bà **Bùi Thị Á Khanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Khuyến** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Chị **Vũ Thị H** – sinh năm 1999 (có mặt)

Nguyên quán: Xóm 3, xã LP, huyện KS, tỉnh Ninh Bình

Nơi ĐKKHKT: Thôn ĐG, xã HP, huyện UH, TP. Hà Nội

*** Bị đơn:** Anh **Đoàn Phú M** – sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn ĐG, xã HP, huyện UH, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn ly hôn, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải chị Vũ Thị H là nguyên đơn trình bày: Chị và anh Đoàn Phú M qua một thời gian tìm hiểu thì cả hai kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HP năm 2017. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không thể tìm thấy tiếng nói chung. Bản thân anh M thường xuyên chơi bời. Chị khuyên bảo nhiều lần nhưng anh không nghe, không thay đổi mà có lần chị khuyên thì anh chửi đánh chị. Chị cũng đã nhờ bố mẹ chồng, họ hàng, bạn bè khuyên bảo anh Mạnh nên thay đổi, tu chí làm ăn, lo toan vun vén gia đình nhưng anh M không hề thay đổi; chị cũng cố gắng nhẫn nhịn để mong vợ chồng có cuộc sống hạnh phúc nhưng càng cố gắng bao nhiêu thì tình cảm vợ chồng càng phai nhạt bấy nhiêu. Chị không thể chung sống với anh M như

vậy nên đầu năm 2018 chị xin phép bố mẹ chồng về nhà bố mẹ đẻ một thời gian và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân, anh M không quan tâm gọi điện hay hỏi thăm gì chị cả. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, sống ly thân đã một thời gian nên chị cương quyết xin ly hôn anh M. Về con chung, chị và anh M có 01 con chung là Đoàn Phú Anh T, sinh ngày 19/6/2016. Hiện cháu T đang ở với anh M. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng để anh M tiếp tục nuôi cháu T, tiền cấp dưỡng nuôi con chị tự nguyện cấp dưỡng 1.500.000 đồng/1 tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Về tài sản và công nợ chung, chị không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập cho anh Đoàn Phú M, anh M đã nhận đầy đủ. Anh M có quan điểm trình bày: mong muốn chị H bỏ qua mọi chuyện để quay về đoàn tụ cùng nuôi dạy con, nếu chị cương quyết xin ly hôn anh nhất trí vì chị đã quyết anh không níu kéo nữa. Về con chung: anh thừa nhận anh chị có 01 con chung là cháu Đoàn Phú Anh T – sinh ngày: 19/6/2016 như chị H trình bày là đúng. Nếu ly hôn, anh xin được nuôi con và yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu T trưởng thành. Về tài sản và công nợ chung: anh thừa nhận không có gì, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị L và ông Đoàn Phú Q là bố và mẹ đẻ anh Đoàn Phú M có ý kiến: Ông, bà là bố mẹ đẻ anh Đoàn Phú M, bố và mẹ chồng chị Vũ Thị H. Năm 2017 hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán cho anh M và chị H, hai anh chị đi đăng ký kết hôn tại UBND xã HP. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng anh M, chị H liên tục xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân vì cả hai còn trẻ con nên không suy nghĩ chín chắn, thường xuyên nói nhau. Ông, bà cũng khuyên bảo cả hai nhưng đều không thay đổi. Đầu năm 2018 thì chị H bỏ về quê ở KS, Ninh Bình và không quay lại nhà ông, bà nữa. Giữa anh M và chị H có một con chung là cháu Đoàn Phú Anh T, hiện tại cháu T đang ở với bố và ông bà nội. Nay chị H xin ly hôn, anh M có quan điểm: đồng ý ly hôn, xin được nuôi con. Vì vậy, ông, bà đề nghị Tòa giải quyết cho chị H và anh M được ly hôn và cho anh M được nuôi con chung.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xã HP xác định: chị Vũ Thị H và anh Đoàn Phú M kết hôn tự nguyện và hợp pháp. Cuộc sống chung của anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân cụ thể địa phương không rõ nhưng được biết chị H bỏ về nhà đẻ ở Ninh Bình từ đầu năm 2018 cho đến nay. Anh chị có 01 con chung là cháu Đoàn Phú Anh T – sinh ngày: 19/6/2016, hiện nay cháu T đang ở với anh M. Theo địa phương nắm bắt được thì cuộc sống của cháu T tốt và ổn định. Quan điểm của địa phương: đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của chị H và giao cho anh M tiếp tục nuôi dưỡng để các đương sự sớm ổn định cuộc sống.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Đoàn Phú M vắng mặt, chị Vũ Thị H có mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến, không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa có quan điểm: Quá trình

giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Đoàn Phú M. Về con chung: giao anh M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đoàn Phú Anh T, sinh ngày 19/6/2016. Tiền cấp dưỡng nuôi con chị H cấp d^ong 1.500.000 đồng/1 tháng cho đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi. Chị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ^ong thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của các đ^ong sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị H đã làm đơn ly hôn theo mẫu và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án toà án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập anh Đoàn Phú M đến toà án làm việc theo đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét đã mở phiên toà ngày 09/7/2019 nhưng do sự vắng mặt của anh Mạnh nên Hội đồng xét xử hoãn phiên toà, tại phiên toà hôm nay mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng anh M vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Đoàn Phú M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HP ngày 11/8/2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do đồng quan điểm sống, không tìm thấy tiếng nói chung nên dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Hai anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2018. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, vợ chồng sống ly thân một thời gian nên đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh M. Anh M có xác định không còn tình cảm với chị H nhưng vì thương con nên anh không đồng ý ly hôn. Ông Đoàn Phú Q và bà Nguyễn Thị L là bố và mẹ đẻ anh M cũng cho rằng vợ chồng anh M và chị H liên tục xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân vì cả hai còn trẻ con nên không suy nghĩ chín chắn, thường xuyên cãi nhau. sống ly thân được một thời gian, ông, bà cũng hòa giải gọi chị H về nhiều lần, nh^ong chị H c^ong quyết không về, nay ông, bà đề nghị Tòa giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Qua xác minh, chính quyền địa phương có ý kiến: đề nghị Tòa căn cứ theo quy định của pháp luật cũng như nguyện vọng của các bên giải quyết cho chị H được ly hôn anh M; về con chung thì giao cho anh Mạnh tiếp tục được nuôi con.

Xét thấy cuộc sống giữa chị H và anh M mãi mãi từ lâu đã đến mức trầm trọng, sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Đoàn Phú M có 01 con chung là Đoàn Phú Anh T – sinh ngày 19/6/2016, hiện đang ở với anh M.

Xét thấy, chị H tự nguyện đồng ý để anh M tiếp tục nuôi cháu T. Đồng thời, anh M cũng có nguyện vọng được nuôi con và hiện tại cháu T đang ổn định môi trường sinh hoạt nên giao anh M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu T là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Về tiền cấp dưỡng nuôi con, chị H cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000/1 tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác, chị H có quyền đến thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản, công nợ chung: Chị Vũ Thị H và anh Đoàn Phú M đều xác nhận không có gì, không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị H phải nộp toàn bộ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chị Vũ Thị H được quyền ly hôn anh Đoàn Phú M.

2. Về con chung: Giao anh Đoàn Phú M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đoàn Phú Anh T – sinh ngày 19/6/2016; Chị H cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000/1 tháng cho đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng số tiền chị H phải nộp là 600.000 đồng. Số tiền này được trừ 300.000 đồng vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009141 ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Chị Hiền còn phải nộp 300.000 đồng án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

Hoàng Thị Bích Hằng